

Ngày 30/06/2025	8,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	10.6%	3.9%	2.7%

	Q2/25	
ROE	6.5%	+/- YoY ▼ 4.9%

	Q2/25		
DT thuần	1,093	QoQ ▲ 77.0 ▲ 7.6%	YoY ▼ 204 ▼ 15.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	2,109	YoY ▼ 255 ▼ 10.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	36.1	QoQ ▲ 3.40 ▲ 10.4%	YoY ▲ 0.50 ▲ 1.4%
	tỷ VNĐ		

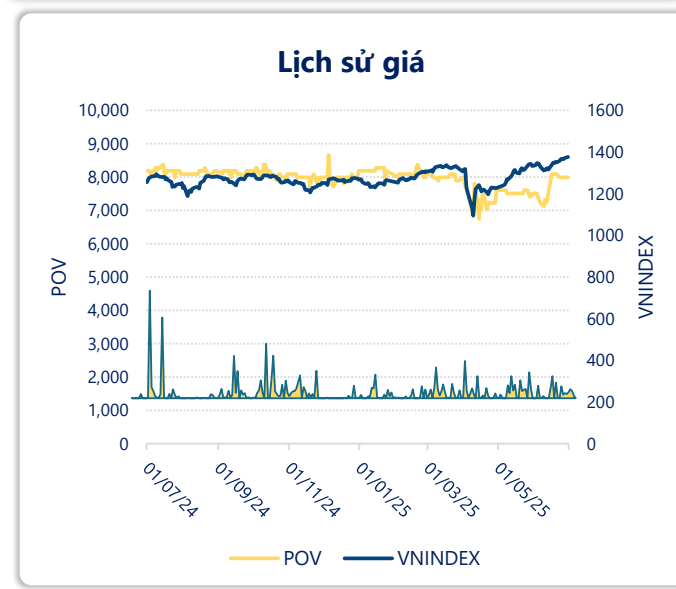
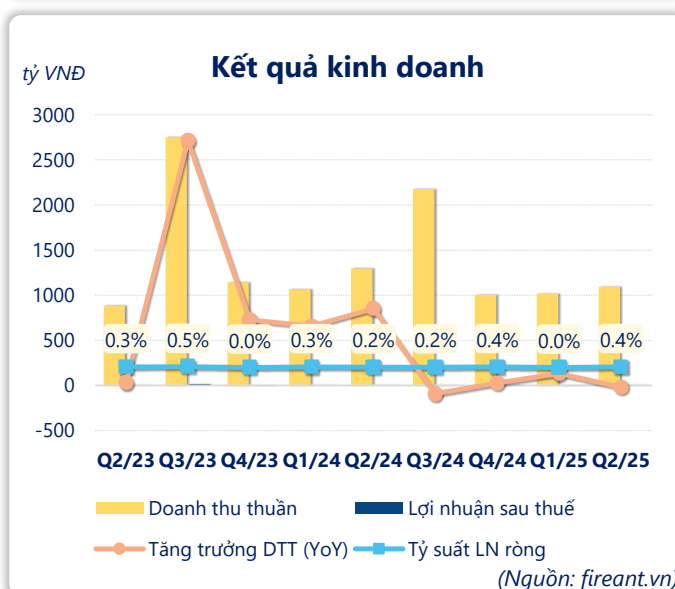
	6T 2025	
LN gộp	68.8	YoY ▲ 1.30 ▲ 1.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	5.95	QoQ ▲ 5.47 ▲ 1139%	YoY ▲ 2.73 ▲ 84.7%
	tỷ VNĐ		

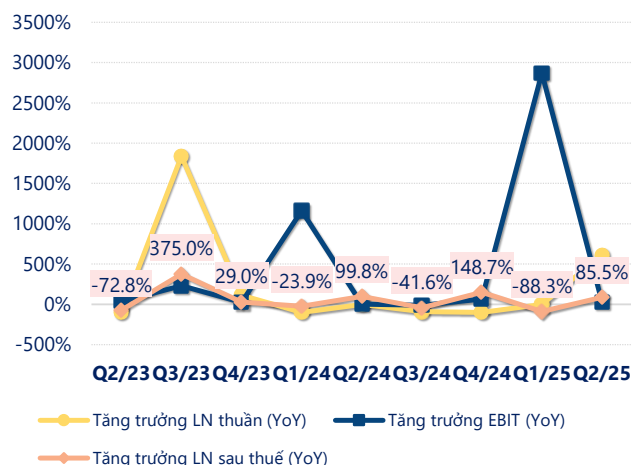
	6T 2025	
LN thuần	6.43	YoY ▼ 0.92 ▼ 12.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	4.67	QoQ ▲ 5.18 ▲ 1015%	YoY ▲ 2.23 ▲ 91.3%
	tỷ VNĐ		

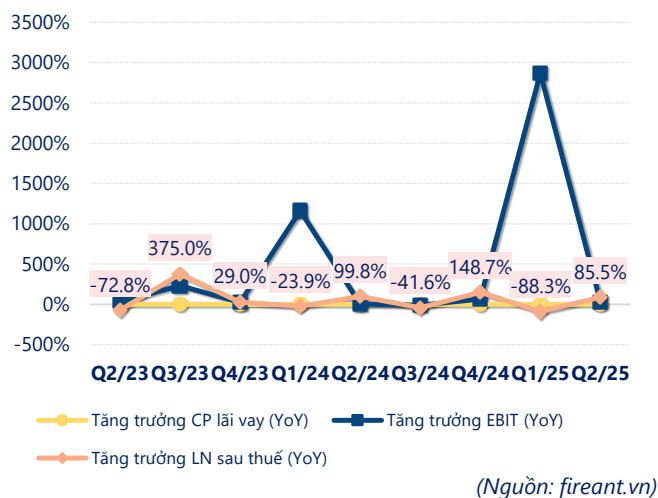
	6T 2025	
LN sau thuế	4.16	YoY ▼ 1.57 ▼ 27.4%
	tỷ VNĐ	



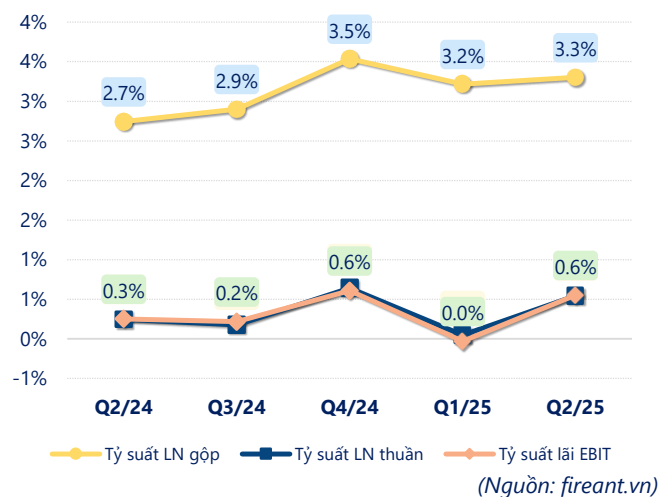
Tăng trưởng lợi nhuận



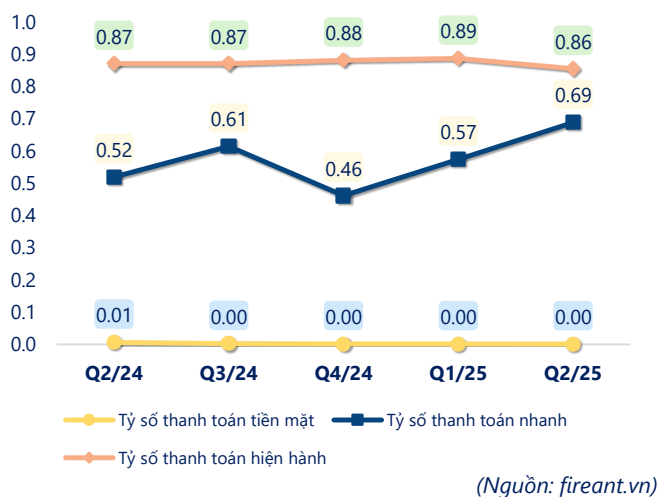
Tăng trưởng chi phí



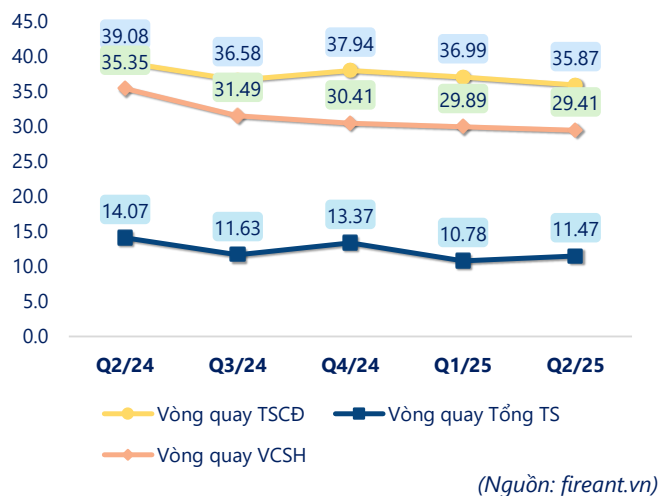
Tỷ suất lợi nhuận



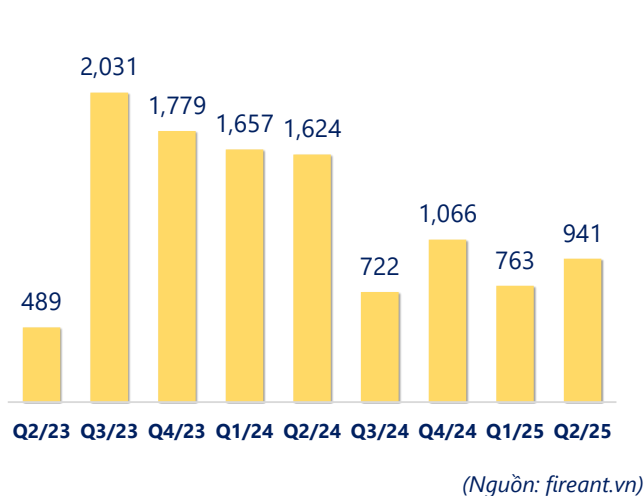
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,093	1,297	-15.7%	2,109	2,364	-10.8%
Giá vốn hàng bán	1,057	1,261	-16.2%	2,040	2,296	-11.1%
Lợi nhuận gộp	36.1	35.6	1.4%	68.8	67.5	1.9%
Doanh thu HĐTC	0.42	0.89	-53.1%	0.63	1.15	-45.5%
Chi phí TC	0.16	0.16	0.1%	0.26	0.54	-51.2%
Chi phí lãi vay	0.16	0.16	0.1%	0.26	0.54	-51.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	28.2	30.9	-8.8%	57.6	55.7	3.5%
Chi phí QLDN	2.20	2.21	-0.3%	5.10	5.07	0.6%
LN thuần từ HĐKD	5.95	3.22	84.7%	6.43	7.35	-12.6%
Lợi nhuận khác	-0.07	-0.12	42.1%	-0.96	-0.15	-540%
LN trước thuế	5.88	3.10	89.6%	5.47	7.20	-24.1%
Lợi nhuận sau thuế	4.67	2.44	91.3%	4.16	5.73	-27.4%
LNST của CĐ cty mẹ	4.67	2.44	91.3%	4.16	5.73	-27.4%

(Nguồn: fireant.vn)

